

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 2 – ĐỀ 9**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 12****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****PHẦN I: ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)****Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

Cuộc đời của chúng ta đã đạt được những thành tựu gì, trở nên như thế nào, hạnh phúc hay bất hạnh, có ích hay có hại cho xã hội là do cách chúng ta lựa chọn. Kinh nghiệm cuộc đời cho tôi thấy có ba yếu tố quyết định sự lựa chọn của chúng ta: một là năng lực trí tuệ, hai là giá trị, ba là tầm nhìn. Hiển nhiên là năng lực trí tuệ có vai trò quan trọng trong sự lựa chọn. Năng lực trí tuệ ở đây là nắm bắt được những thông tin đầy đủ, phân tích những thông tin ấy và nhận thức được bản chất của những gì đang diễn ra xung quanh chúng ta... Giá trị là những gì chúng ta xem là quan trọng, thiết yếu, sống còn đối với mình, là những gì chúng ta có thể sẵn sàng đánh đổi tự do, an toàn, sự no ấm của mình để bảo vệ nó. Mỗi người có thể có những giá trị giống nhau và khác nhau. Nó là một cái thang bậc đa dạng thể hiện thứ tự ưu tiên của những gì chúng ta coi trọng. Mơ ước một cuộc sống đầy đủ không có gì là xấu, ngược lại còn là động lực của sự tiến bộ. Người ta chỉ khác nhau ở con đường đạt đến mục tiêu. Điều cần nhớ: cái gì cũng có hai mặt, mỗi sự lựa chọn đều đòi hỏi chúng ta phải trả giá. Vì vậy, điều quan trọng là hiểu rõ hậu quả những lựa chọn của chúng ta. Tầm nhìn là khả năng nhìn ra một viễn cảnh xa xôi hơn bối cảnh thực tế mà mình đang sống. Tầm nhìn ngắn hạn là chạy theo những ngành thời thượng, là chọn nghề dựa trên những nhu cầu trước mắt. Tầm nhìn dài hạn là phân tích bối cảnh xã hội, xác định năng khiếu, đặc điểm và năng lực của bản thân, trong đó quan trọng nhất là năng lực tự học và

phẩm chất cá nhân. Đó mới là giá trị cốt lõi quyết định những thành tựu mà ta có thể đạt được. Với tầm nhìn dài hạn đó, chúng ta sẽ không nản lòng với khó khăn trước mắt và kiên trì lựa chọn của mình.

(Phạm Thị Ly)

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

Văn bản trên được trình bày theo cách thức nào sau đây: diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp?

Câu 2: Xác định hai thao tác lập luận được sử dụng trong văn bản trên.

Câu 3: Theo tác giả, bài viết có mấy yếu tố quyết định sự lựa chọn của mỗi người trong cuộc đời? Trong những yếu tố ấy, yếu tố nào mang ý nghĩa cốt lõi quyết định thành tựu mỗi người có thể đạt được?

Câu 4: Anh/chị có đồng ý với quan điểm: “Cuộc đời mỗi chúng ta đạt được những thành tựu gì, trở nên thế nào, hạnh phúc hay bất hạnh, có ích hay có hại cho xã hội là do cách chúng ta lựa chọn” không? Vì sao?

PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)

Anh/chị hãy phân tích nhân vật người “vợ nhặt” trong truyện ngắn *Vợ nhặt* của nhà văn Kim Lân.

Đáp án đề 9

PHẦN I: ĐỌC HIỂU

Câu 1:

- Phương thức biểu đạt chính: nghị luận
- Văn bản được trình bày theo cách thức: diễn dịch

Câu 2:

- Học sinh xác định chính xác 2 trong 3 thao tác lập luận sau đây: giải thích, phân tích, bình luận.

Câu 3:

- Theo tác giả, bài viết có 3 yếu tố quyết định sự lựa chọn của mỗi người trong cuộc đời: năng lực trí tuệ, giá trị, tầm nhìn.
- Yếu tố mang ý nghĩa cốt lõi quyết định thành tựu mà mỗi người có thể đạt được: Tầm nhìn dài hạn.

Câu 4:

- Học sinh có thể trả lời: đồng tình, không đồng tình hoặc vừa đồng tình vừa không đồng tình.
- Lý giải phải hợp lý và thuyết phục với cách lựa chọn của mình.

PHẦN II: LÀM VĂN

1. Giới thiệu tác, tác phẩm

- Kim Lân là cây bút xuất sắc của văn học hiện đại Việt Nam và nhà văn chuyên viết truyện ngắn. Thế giới nghệ thuật của ông là khung cảnh làng quê và hình tượng người nông dân – mảng hiện thực mà ông gắn bó và hiểu biết sâu sắc. Ông viết chân thực và xúc động về đời sống người dân quê mà ông hiểu sâu sắc cảnh ngộ và tâm lý của họ - những con người gắn bó tha thiết, thủy chung với quê hương và cách mạng. Sáng lên trong tác phẩm của ông là vẻ đẹp tâm hồn của người nông dân Việt Nam, những người sống cực nhọc, lam lũ, nghèo khổ nhưng vẫn yêu đời, chất phác, lạc quan, hóm hỉnh và tài hoa.

- *Vợ nhặt* là một trong những sáng tác xuất sắc của ông. Có nhà nghiên cứu văn học đã xếp *Vợ nhặt* vào loại gần như “thần bút”.

- Truyện ngắn được xây dựng trên cái nền hiện thực của nạn đói khủng khiếp năm Ất Dậu (1945) và được in trong tập *Con chó xấu xí* (1962). Tiền thân của truyện ngắn này là tiểu thuyết *Xóm ngụ cư* – được viết ngay sau Cách mạng tháng Tám nhưng dang dở và thất lạc bản thảo. Sau khi hòa bình lập lại (1954), ông dựa vào một phần cốt truyện cũ để viết truyện ngắn này.

2. Phân tích

2.1 Cảm nhận về đẹp của nhân vật “thị”

a. Giới thiệu chân dung, lai lịch:

* Lai lịch: không rõ ràng:

- Không tên tuổi.

- Không gia đình, quê hương.

- Không nghề nghiệp.

- Không tài sản

- Không quá khứ.

→ Trong nạn đói khủng khiếp, thân phận con người trở nên hết sức vô nghĩa.

* Chân dung:

- Ngoại hình:

+ Áo quần tả tơi như tổ đũa

+ Gầy sọp

+ Mặt lưỡi cày xám xịt

+ Ngực gầy lép

+ Hai con mắt trũng hoáy

→ Ngoại hình thảm hại do cái đói tạo ra.

- Ngôn ngữ, cử chỉ, hành động:

+ “Điêu! Người thê mà điêu!”, “Ăn thật nhá”, “Hà, ngon. Về chị ấy thấy hột tiền thì bỏ bố” → đánh đá, chua ngoa, chao chát, chỏng lỏn.

+ “Ton ton chạy lại”, “liếc mắt cười tít”, “sầm sập chạy đến”, “xung xia nói”, “cong cớn”, “cắm đầu ăn”, “ăn xong lấy đũa quẹt một cái”, bám lấy câu nói đùa của người ta để theo về làm vợ thật → vô duyên, táo bạo đến mức trơ trẽn.

b. Vẻ đẹp nhân vật:

* Khát vọng sống mãnh liệt:

- Khi nhìn dưới góc độ nhân bản thì tất cả hành động, cử chỉ trơ trẽn, vô duyên của thị lại là biểu hiện của khát vọng sống mãnh liệt.

* Về đẹp nữ tính:

- Trên đường về nhà chồng:

+ Rón rén, e then: “Thị cắp cái thúng con, cái đầu hơi cúi xuống; cái nón rách tả toì nghiêng nghiêng che khuất đi nửa mặt”

+ Ngượng nghịu: “Chân nọ ríu vào chân kia”.

→ Bẽn lễn, then thùng như bất kỳ cô dâu mới nào.

- Khi về đến nhà chồng:

+ Thấy gia cảnh nhà chồng: “nén tiếng thở dài”

+ “Ngồi móm ở mép giường”

- Khi gặp gỡ mẹ chồng:

+ Đứng dậy nghênh đón, lễ phép chào.

+ Ngượng nghịu cúi đầu, tay vân vê vạt áo.

+ Đứng im lẳng nghe bà cụ Tứ dặn dò.

- Sáng hôm sau:

+ Dọn dẹp, vun vén nhà cửa.

+ Bưng bát cháo khoán điềm nhiên và vào miệng.

→ Hiền hậu đúng mực

* Niềm tin vào tương lai: Đưa đến thông tin mang tính chất như định hướng để mở ra lối thoát.

* Nghệ thuật xây dựng nhân vật: chú trọng khắc họa cử chỉ, hành động, ngoại hình để người đọc nhận ra vẻ đẹp của thị.

Loigiaihay.com